

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 176/2023/HS-ST
Ngày 09-8-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hạnh và ông Nguyễn Văn Đâu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quý Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 224/2023/TLST-HS, ngày 21 tháng 7 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 262/2023/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Duy T, sinh năm 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số MMM, đường P T H, Phường K, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh (nhà đã bán từ năm 2012 và không còn cư trú tại đây); nơi ở: Nhà số A, Đường Số 1, xã B H, huyện B C, Thành phố Hồ Chí Minh (thực tế không có cư trú tại nhà số A, Đường Số 1, xã B H, huyện B C, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T1 và bà Nguyễn Tuyết H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 10-4-2023, tạm giam ngày 16-4-2023 “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Văn T1, sinh năm 1959. Nơi thường trú: Nhà số N, đường N C T, phường N T B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú hiện nay: Nhà số X, đường P T H, Phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh “xin vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ ngày 09/4/2023, Đội Cảnh sát Điều tra Tội phạm về Ma túy-Công an quận Bình Tân cùng với Công an phường Bình Trị Đông tuần tra đến trước nhà số 31, đường Trương Phước Phan, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân thì nhìn thấy Phan Duy T đang điều khiển xe mô tô biển số 52L3-7379 chạy trên đường có biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu dừng xe lại kiểm tra. Qua kiểm tra, đã phát hiện thu giữ tại cái móc bên phải phía trước xe của T 01 bọc nylon màu vàng bên trong là 01 gói nylon màu vàng ghi dòng chữ OPEN ME, trong gói này là cái hộp giấy màu trắng đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu cùng với 01 gói nylon chứa 05 viên nén màu xám. Khi đó, T cho biết

là ma túy loại “khay” và “tổng hợp” để sử dụng nên đưa T cùng vật chứng đến Công an phường Bình Trị Đông để xử lý người có hành vi phạm tội quả tang rồi sau đó chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây, T khai: Do nghiện ma túy nên lúc khoảng 22 giờ ngày 09/4/2023, T mua số ma túy trên của tên Khải (không rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng tại khu vực Đường Số 1, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh và khi đang trên đường mang về để sử dụng thì bị Công an kiểm tra bắt giữ. Theo kết luận giám định, 01 gói nylon chứa tinh thể không là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,2614g, loại Ketamine và 05 viên nén màu xám đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,2380g, loại MDMA (Theo quy định tại Điều 5 Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì, tổng khối lượng các chất ma túy mà T cất giữ chỉ chiếm tỷ lệ 56,067% so với mức tối thiểu của từng chất quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Duy T khai nhận: Do nghiện ma túy nên đã đến tại khu vực Đường Số 1, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh mua 01 gói ma túy loại “khay” và 05 viên nén là ma túy loại “tổng hợp” của tên Khải (không rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng và khi đang trên đường mang về để sử dụng thì bị Công an kiểm tra bắt giữ nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì về khối lượng ma túy đã giám định cùng với việc giải quyết vật chứng; riêng chiếc xe mô tô biển số 52L3-7379 thì xin trả lại cho cha của bị cáo là ông Phan Văn T1.

Tại Cáo trạng số: 217/CT-VKS, ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Duy T ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: Bị cáo Phan Duy T đã thực hiện hành vi cất giữ số ma túy đều ở thể rắn, có khối lượng 2,2614g, loại Ketamine và 2,2380g, loại MDMA nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm đến 03 năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về vật chứng, đề nghị tịch sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, giao trả cho ông Phan Văn T1 01 chiếc xe mô tô biển số 52L3-7379 và tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy sau giám định.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra-Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Phan Duy T tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào lúc 23 giờ ngày 09/4/2023, tại trước nhà số 31, đường Trương Phước Phan, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân. Bị cáo đã có hành vi cất giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon chứa 05 viên nén màu xám nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số: 3549/KL-KTHS, ngày 17/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì, “01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Duy T, Nguyễn Việt Thắng (người chứng kiến), Nguyễn Thục (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân”, gửi đến giám định, bên trong có “*Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,2614g, loại Ketamine*” và “*05 viên nén màu xám trong 01 gói nylon đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,2380g, loại MDMA*” (tổng 02 chất ma túy đều ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,4994, loại Ketamine và MDMA). Do đó, bị cáo Phan Duy T đã phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, biên bản niêm phong, mở niêm phong, kết luận giám định khối lượng ma túy...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và một phần lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Riêng mức án đề nghị là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như chưa đáp ứng được yêu cầu về đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn quận Bình Tân nên cần phải xử bị cáo với mức án cao hơn thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Còn đối với tên Khái bán ma túy cho bị cáo, do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra còn đang tiếp tục truy xét đến khi nào phát hiện được sẽ xử lý sau.

[4] Xét chất ma túy là loại chất kích thích do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, mang tính chất liều lĩnh, xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và có thể là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại

phiên tòa hôm nay: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo làm nghề tự do và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đôi 01 cái điện thoại hiệu Samsung, thuê bao 0938945843-0564373473 của bị cáo, do có sử dụng liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Còn 01 xe mô tô biển số 52L3-7379, do anh Tô Văn Kiệt đứng tên sở hữu và đã bán cho anh Lê Tấn Trung, nhưng không có làm giấy tờ mua bán, sang tên và hiện nay anh Kiệt đã chết; sau đó, anh Trung tặng cho chiếc xe này cho cha của bị cáo là ông Phan Văn T1 và tuy cũng không có làm giấy tặng cho, nhưng được anh Trung thừa nhận; xét trên thực tế, xe do ông Thọ là người quản lý, sử dụng hợp pháp và không có lỗi khi cho bị cáo mượn xe nên cần giao trả lại cho ông Thọ. Riêng 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định ghi os61 802/23-Phan Duy T là chất kích thích, Nhà nước cấm sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Bị cáo Phan Duy T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ điều luật và xử phạt:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Phan Duy T 04 (bốn) năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 10-4-2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 cái điện thoại hiệu Samsung, thuê bao 0938945843-0564373473.

- Giao trả cho ông Phan Văn T1 01 xe mô tô biển số 52L3-7379 (đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định ghi os61 802/23-Phan Duy T.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số: NK23/216TAM, ngày 21/7/2023)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phan Duy T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo Phan Duy T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn T1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái